

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 12-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Nha

Ông Nguyễn Cao Sơn

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1989 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Hoàng Thị H; Chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số: 16/2010/HSST ngày 27/5/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự); Bản án số: 49/2012/HSST ngày 23/11/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự); nhân thân: Đã từng bị kết án chưa được xóa án tích, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kỷ luật; bị tạm giữ ngày 05/02/2020, tạm giam từ ngày 08/02/2020 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn M; vắng mặt.

2. Anh Đinh Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/02/2020, Hoàng Văn T đã đi xe ô tô khách từ nhà đến thành phố L với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác. Đi đến khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn Hoàng Văn T đặt vấn đề và mua 01 (một) gói ma túy Heroine với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn T một mình đón xe khách về thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn rồi tiếp tục đi bộ đến khu vực thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây Hoàng Văn T lấy số ma túy vừa mua được ra sẽ lấy một phần để bản thân sử dụng, phần ma túy còn lại Hoàng Văn T chia và đóng gói thành 05 (năm) gói ma túy Heroine khác nhau và cất giấu trong túi áo Hoàng Văn T đang mặc.

Vào 10 giờ 00 phút ngày 05/02/2020, Hoàng Văn T một mình đi đến quán nước tại khu vực ngã ba thị trấn L, huyện L, mang theo 05 (năm) gói ma túy Heroine. Tại đây, Hoàng Văn T gặp Nông Văn M và Đinh Văn T. Sau đó, Nông Văn M đặt vấn đề mua ma túy thì Hoàng Văn T đồng ý và hẹn Nông Văn M đi đến khu vực sân vận động thuộc khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để mua bán ma túy. Sau đó, cả ba đi đến khu vực sân vận động, Nông Văn M đưa số tiền mua ma túy cho Hoàng Văn T là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), Hoàng Văn T nhận tiền nhưng chưa kịp lấy ma túy đưa cho Nông Văn M thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Bình kiểm tra bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số: 69/KL-PC09 ngày 07/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,105 gam (đã trừ bì).

Người làm chứng anh Nông Văn M và anh Đinh Văn T trong quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/02/2020, tại sân vận động huyện Lộc Bình thuộc khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn anh Nông Văn M đã được đặt vấn đề và bỏ tiền để mua ma túy với Hoàng Văn T số tiền là 200.000 đồng, anh Đinh Văn T đang ngồi uống nước cùng anh Nông Văn M thì gặp Hoàng Văn T, sau đó được anh Nông Văn M rủ đi ra sân vận động huyện L thuộc khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với Hoàng Văn T về sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSLB, ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng của vụ án anh Nông Văn M và anh Đinh Văn T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn xét xử vắng mặt người này.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/02/2020, tại Sân vận động thuộc khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn M để kiếm lời. Số lượng ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định có tổng khối lượng là 0,105 gam (đã trừ bì), mặt khác tại Bản án số: 16/2010/HSST ngày 27/5/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự); Bản án số: 49/2012/HSST ngày 23/11/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình áp dụng tình tiết tái phạm xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự), lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định tội quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, ma túy là chất gây nghiện gây tổn hại về mặt kinh tế cho gia đình, bản thân người sử dụng, hủy hoại sức khỏe, suy giảm nòi giống là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác và ảnh hưởng đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy Heroine là chất gây nghiện, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không những vậy mà còn tạo điều kiện, lôi kéo các đối tượng nghiện chất ma túy lao sâu vào con đường tệ nạn xã hội. Hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật,

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã từng phạm tội chưa được xóa án tích nay lại tái phạm, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” nhưng đây là tình tiết định tội nên không tính là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian. Mặc dù lượng ma túy thu giữ của bị cáo số lượng ít, bị cáo chỉ thực hiện hành vi mua bán một lần nhưng tình tiết định tội là “Tái phạm nguy hiểm”, cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, gia đình và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 08/02/2020) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không có khả năng để đảm bảo thi hành án vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng là do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án.

[10] Đối với Nông Văn M, Đinh Văn T đều là người nghiện ma túy. Nông Văn M đã có hành vi trực tiếp đặt vấn đề và bỏ tiền để mua ma túy với Hoàng Văn T, Đinh Văn T là người được Nông Văn M rủ đi cùng để khi mua được ma túy về sẽ cùng nhau sử dụng chung. Hành vi của Nông Văn M và Đinh Văn T là

vi phạm pháp luật Cơ quan điều tra đã tách hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[12] Bị cáo Hoàng Văn T bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 05-02-2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,085 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ), được đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì thư ghi "Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng), số tiền này được đựng trong 01 phong bì niêm phong, có đóng hình dấu giáp lai của Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và chữ ký giáp lai của ông Nguyễn Tất T, Vương Văn D, Lý Nông T, Hoàng Văn T, Cao Trường M.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 5 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Mai